

Số: 02/2020/QĐST – KDTM

Phổ Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST – KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (SeaBank)

Địa chỉ: 25 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – CT Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K – Phó Tổng giám đốc

Người được ông Vũ Đình Khoán ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Hải Việt – chuyên viên xử lý nợ .

Bị đơn: Công ty cổ phần V Việt Nam

Địa chỉ: TDP Đầu Cầu, phường Ba hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sỹ N – chức vụ: Giám đốc công ty.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Sỹ G, sinh năm 1979

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981

Đều HKTT: TDP Đầu Cầu, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ: Ngân hàng TMCP Đ (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) nhất trí thỏa thuận:

Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi (tính đến ngày 01/6/2020) là: **2.859.120.839đ** (Hai tỷ tám trăm năm mươi chín triệu, một trăm hai mươi ngàn, tám trăm ba mươi chín đồng), (bao gồm nợ gốc: 2.499.760.000 đồng, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn: 359.360.839đ) cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

Kể từ ngày thỏa thuận (02/6/2020), Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của toàn bộ số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Đ (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) nhất trí thỏa thuận:

Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) có trách nhiệm thanh toán số tiền: **2.859.120.839đ** (Hai tỷ tám trăm năm mươi chín triệu, một trăm hai mươi ngàn, tám trăm ba mươi chín đồng) chia làm 12 kỳ trả nợ, tương ứng 12 tháng, trả vào ngày 20 hàng tháng (11 kỳ đầu thu toàn bộ tiền gốc, mỗi tháng 200.000.000đ, kỳ thứ 12 thu số tiền gốc còn lại + toàn bộ lãi phát sinh trong hạn, quá hạn).

Cụ thể:

Kỳ 1: Vào ngày 20/7/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 2: Vào ngày 20/8/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 3: Vào ngày 20/9/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 4: Vào ngày 20/10/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 5: Vào ngày 20/11/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 6: Vào ngày 20/12/2020 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 7: Vào ngày 20/01/2021 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 8: Vào ngày 20/2/2021 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 9: Vào ngày 20/3/2021 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 10: Vào ngày 20/4/2021 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 11: Vào ngày 20/5/2021 (dương lịch), trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kỳ 12: Vào ngày 20/6/2021 (dương lịch), trả hết khoản tiền gốc còn lại là 299.760.000đ (hai trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) + tiền lãi: 359.360.839đ (ba trăm năm chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng), tổng cộng = 659.120.839 (sáu trăm năm chín triệu, một trăm hai mươi nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng) và khoản lãi phát sinh tính đến thời điểm tất toán khoản nợ.

2.3. Về biện pháp bảo đảm thi hành khoản tiền nợ: Ngân hàng TMCP Đông N (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) nhất trí thỏa thuận:

Nếu đến kỳ hạn thanh toán như thỏa thuận trên, phía Công ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) không trả được mà vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án toàn bộ khoản tiền vay mà không cần phải đến kỳ hạn tiếp theo.

2.4. Về việc duy trì hợp đồng thế chấp: Ngân hàng TMCP Đ (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sỹ G và bà Nguyễn Thị L nhất trí thỏa thuận:

Tiếp tục duy trì hợp đồng Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba là Quyền sử dụng diện tích đất: 1001m², thửa đất số: 505, tờ bản đồ số: 115 và quyền sở hữu ngôi nhà ở 02 tầng, diện tích xây dựng tầng 1: 107m², diện tích sàn xây dựng: 207m² và các Tài sản gắn liền trên đất, địa chỉ: xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên (nay là TDP Đầu Cầu, phường Phường Ba hang, thị xã Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số BG 171993 do UBND huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) cấp ngày 13/10/2011 cho ông Nguyễn Sỹ G, bà Nguyễn Thị L và Giấy phép xây dựng số: 40/GPXD-UBND do UBND thị xã Phổ Yên cấp ngày 26/4/2014 cho ông Nguyễn Sỹ G. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 14033388.29.07.2015/HĐTC, số công chứng: 3385, Quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/7/2015; Phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 14033388.29.03.2016/HĐTC/PL01, số công chứng: 1463, Quyền số:

02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/3/2016 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 14033388.16.06.2018/HĐTC/PL03, số công chứng: 2252, Quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/6/2019 tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Thái Nguyên. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của Pháp luật.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần V Việt Nam không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đông N (SeaBank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại Tài sản bảo đảm trên để xử lý, thu hồi nợ cho ngân hàng TMCP Đ (SeaBank) theo các hợp đồng thế chấp. Tài sản đã thế chấp gồm: đất và công trình trên đất, công trình tăng thêm sau thời điểm đã ký hợp đồng thế chấp.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (SeaBank) còn thừa thì được trả lại cho ông G, bà L (là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan). Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (SeaBank) thì Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.5. Về chi phí thẩm định tài sản: Ngân hàng TMCP Đ (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) nhất trí thỏa thuận:

Công ty Cổ phần V Việt Nam (đại diện theo pháp luật Ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **4.000.000đ** (bốn triệu đồng). Ngân hàng TMCP Đ đã nộp 4.000.000đ và đã chi phí hết. Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

2.6 Về án phí: Ngân hàng TMCP Đ (người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải V) và Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) nhất trí thỏa thuận:

Công Ty cổ phần V Việt Nam (người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sỹ N - Giám đốc) chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền là: **44.591.208đ**, (*Bằng chữ: bốn mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi mốt nghìn, hai trăm lẻ tám đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp **42.489.000đ** (*Bốn mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004676 ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà